

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TUYỂN ĐIỂM DU LỊCH**

**Số tín chỉ: 03
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Việt Nam học**

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Việt Nam học

1. Tên học phần: Tuyển điểm du lịch

2. Mã học phần: VNH 325

3. Số tín chỉ: 3 (2,1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 4

5. Phân bố thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học xong các học phần Nhập môn Khu vực học, Địa lí và Tài nguyên du lịch, Du lịch sinh thái.

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Nguyễn Đăng Tiến	0985.914.968	ndtien@saodo.edu.vn
2	ThS. Nguyễn Thị Thảo	0904.422.018	ntthao@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần trang bị những khái niệm cơ bản về điểm, tuyến du lịch. Học phần trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xây dựng điểm, tuyến du lịch và giới thiệu các chỉ tiêu đánh giá, xây dựng các điểm, tuyến du lịch. Mặt khác, học phần còn trình bày nguồn lực phát triển du lịch tại các vùng du lịch theo sơ đồ tổ chức lãnh thổ 7 vùng du lịch trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến 2025 và tầm nhìn 2030.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo được trình bày theo bảng sau:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu và trình bày lại các khái niệm về điểm, tuyến du lịch và phân loại điểm, tuyến du lịch.	2	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1.2	Trình bày, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng điểm, tuyến du lịch; xác định các chỉ tiêu trong xây dựng điểm, tuyến du lịch.	3	[1.2.1.2b]
MT1.3	Biết phân tích, đánh giá hiện trạng nguồn lực phát triển du lịch và xác định các điểm, tuyến du lịch tại các vùng du lịch Việt Nam.	4	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có kỹ năng phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xây dựng tuyến điểm du lịch.	3	[1.2.2.3]
MT2.2	Phân tích, đánh giá tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch ở các vùng du lịch Việt Nam.	4	
MT2.3	Vận dụng các chỉ tiêu cơ bản để đánh giá, đề xuất các điểm tuyến du lịch tại các vùng du lịch Việt Nam.	4	
MT3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình được trình bày theo bảng sau:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Hiểu và luận giải được cơ sở lý luận của quy hoạch vùng và quy hoạch trong phát triển du lịch.	3	[2.1.3]
CDR1.2	Trình bày, phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng điểm, tuyến du lịch; xác định rõ các chỉ tiêu trong xây dựng điểm, tuyến du lịch.	4	[2.1.5]
CDR1.3	Phân tích và đánh giá được hiện trạng nguồn lực phát triển du lịch và xác định các điểm, tuyến du lịch tại các vùng du lịch Việt Nam.	4	
CDR2	Kỹ năng		

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR2.1	Thành thạo trong phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xây dựng tuyến điểm du lịch và đánh giá nguồn lực phát triển du lịch tại các điểm, khu, vùng du lịch.	3	[2.2.2]
CDR2.2	Vận dụng linh hoạt các chỉ tiêu cơ bản để đánh giá, đề xuất các điểm, tuyến du lịch tại các đơn vị tổ chức lãnh thổ du lịch.	4	[2.2.3]
CDR3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ được giao.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn.	4	[2.3.3]
CDR3.3	Tự ý thức được việc bảo vệ tài nguyên và bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững.	4	[2.3.4]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1			CĐR2		CĐR3			
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3	
1	Chương 1. Khái niệm về tuyến điểm du lịch 1.1. Cấu trúc hệ thống lãnh thổ du lịch 1.2. Khái niệm về điểm du lịch 1.3. Khái niệm về tuyến du lịch 1.4. Một số khái niệm liên quan đến việc xây dựng điểm, tuyến du lịch	x			x		x	x		
2	Chương 2: Cơ sở xây dựng tuyến điểm du lịch 2.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc xây dựng điểm, tuyến du lịch 2.2. Các chỉ tiêu để xây dựng điểm, tuyến du lịch		x		x	x	x	x	x	
3	Chương 3: Các tuyến điểm của các vùng du lịch Việt Nam 3.1. Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ 3.2. Vùng Đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc 3.3. Vùng Bắc Trung Bộ 3.4. Vùng duyên hải Nam Trung Bộ 3.5. Vùng Tây Nguyên 3.6. Vùng Đông Nam Bộ 3.7. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long		x	x	x	x	x	x	x	

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra định kỳ.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiểu luận, kiểm tra kiểm tra định kỳ, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, điểm đánh giá chuyên cần của sinh viên, điểm bài tập mô phỏng trên phần mềm.	02 điểm đánh giá trở lên	20%	
2	Kiểm tra định kỳ	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm chuyên cần của sinh viên được đánh giá theo ngày công đi học, ý thức học tập trên lớp, hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm,...

- Kiểm tra định kỳ, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút/bài
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

- Đối với giảng dạy lý thuyết: giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: Phương pháp thuyết trình, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp trực quan, đàm thoại, phương pháp thực địa, phương pháp dự án, v.v...

- Đối với giảng dạy thực hành: Giảng viên sử dụng nhóm phương pháp giảng giải, trực quan, đàm thoại, thảo luận nhóm, thực địa nhằm truyền đạt các kiến thức cơ bản của từng bài tập trong học phần; Trang bị cho người học cách tự học, luyện cho sinh viên có phương pháp tư duy.

- Đối với giờ thảo luận: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên trình bày quan điểm cá nhân, thảo luận theo nhóm và trình bày ý kiến thống nhất của nhóm.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các giáo trình, tài liệu tham khảo.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Thực hiện theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của Trường Đại học Sao Đỏ.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc

1. *Giáo trình Tuyển điểm du lịch* dành cho hệ Đại học ngành Việt Nam học trường Đại Học Sao Đỏ (giáo trình lưu hành nội bộ)

- Tài liệu tham khảo:

2. Bùi Thị Hải Yến. *Tuyển điểm du lịch Việt Nam*. NXB Giáo dục, 2006.

3. Nguyễn Minh Tuệ . *Địa lý Du lịch*, NXB Giáo dục, 2010.

4. Phạm Trung Lương . *Tài nguyên và môi trường du lịch*, NXB Giáo dục, 1999.

5. Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch (Tổng cục du lịch). Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. Hà Nội 2013.

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Chương 1. Khái niệm về tuyển điểm du lịch</p> <p>Mục tiêu chương: Hiểu và trình bày được các khái niệm về tuyển điểm du lịch</p>	3	0	[1], [2]	+ Đọc tài liệu [1] trang 1-8 + Đọc tài liệu [2] trang 1-20

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Cấu trúc hệ thống lãnh thổ du lịch</p> <p>1.2. Khái niệm về điểm du lịch</p> <p>1.2.1. Khái niệm về điểm du lịch</p> <p>1.2.2 Phân loại điểm du lịch</p> <p>1.3. Khái niệm về tuyến du lịch</p> <p>1.3.1. Khái niệm tuyến du lịch</p> <p>1.3.2. Phân loại tuyến du lịch</p> <p>1.4. Một số khái niệm liên quan đến việc xây dựng điểm, tuyến du lịch</p> <p>1.4.1. Sản phẩm du lịch</p> <p>1.4.2. Chương trình du lịch – Tour du lịch</p>				
2	<p>Chương 2: Cơ sở xây dựng tuyến điểm du lịch</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng tuyến, điểm du lịch; Vận dụng được các chỉ tiêu trong xây dựng tuyến điểm du lịch.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến việc xây dựng điểm, tuyến du lịch</p> <p>2.1.1. Vị trí địa lý</p> <p>2.1.2. Tài nguyên du lịch</p> <p>2.1.3. Cơ sở hạ tầng và cơ sở chất kỹ thuật</p> <p>2.1.4. Các nhân tố khác</p>	2	2	[1], [2]	<p>+ Đọc tài liệu [1] từ trang 10 – 16.</p> <p>+ Đọc tài liệu [2] từ trang 40-65.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra định kỳ</p>
3	<p>2.2. Các chỉ tiêu để xây dựng điểm, tuyến du lịch</p> <p>2.2.1. Các chỉ tiêu cơ bản để xây dựng các điểm du lịch</p> <p>2.2.2. Chỉ tiêu cơ bản để xây dựng các tuyến du lịch</p>	1	4	[1], [2]	<p>+ Đọc tài liệu [1] từ trang 17 – 20.</p> <p>+ Đọc tài liệu [2] từ trang 21-30.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<i>Thực hành:</i> Xây dựng các tuyến, điểm theo các chỉ tiêu cơ bản.				
4	<p>Chương 3: Các tuyến điểm của các vùng du lịch Việt Nam</p> <p>Mục tiêu chương: Phân tích, đánh giá được tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch ở các vùng du lịch Việt Nam. Vận dụng các chỉ tiêu cơ bản để xác định các điểm, tuyến du lịch theo các vùng du lịch.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ</p> <p>3.1.1. Khái quát chung</p> <p>3.1.2. Đặc điểm tài nguyên</p> <p>3.1.3. Hệ thống giao thông</p> <p>3.1.4. Hệ thống đô thị</p>	3	0	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 23 – 24. + Đọc tài liệu [5] từ trang 84-85.
5	<p>3.1.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu</p> <p>3.1.6. Các định hướng phát triển chính</p> <p><i>Thực hành:</i> Xây dựng các tuyến, điểm du lịch Vùng du lịch Trung du và miền núi Bắc Bộ.</p>	1	4	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 24 – 41. + Đọc tài liệu [5] từ trang 85-87.
6	<p>3.2. Vùng Đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc</p> <p>3.2.1. Khái quát chung</p> <p>3.2.2. Đặc điểm tài nguyên</p> <p>3.2.3. Hệ thống giao thông</p> <p>3.2.4. Hệ thống đô thị</p>	3	0	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 42 – 43. + Đọc tài liệu [5] từ trang 84-85.
7	<p>3.2.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu</p> <p>3.2.6. Các định hướng phát triển chính</p> <p><i>Thực hành:</i> Xây dựng các tuyến, điểm du lịch Vùng du lịch Đồng bằng sông Hồng.</p>	1	4	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 43 – 44. + Đọc tài liệu [5] từ trang 89-90.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
8	3.3. Vùng Bắc Trung Bộ 3.3.1. Khái quát chung 3.3.2. Đặc điểm tài nguyên 3.3.3. Hệ thống giao thông 3.3.4. Hệ thống đô thị 3.3.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu 3.3.6. Các định hướng phát triển chính	1 2KT	0	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 45 – 46. + Đọc tài liệu [5] từ trang 91-93.
9	Thực hành: Xây dựng các tuyến, điểm du lịch vùng du lịch Bắc Trung Bộ.	0	6	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 45 – 46. + Đọc tài liệu [5] từ trang 91-93.
10	3.4. Vùng duyên hải Nam Trung Bộ 3.4.1. Khái quát chung 3.4.2. Đặc điểm tài nguyên 3.4.3. Hệ thống giao thông 3.4.4. Hệ thống đô thị 3.4.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu 3.4.6. Các định hướng phát triển chính	3	0	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 47 – 49. + Đọc tài liệu [5] từ trang 93-96.
11	3.5. Vùng Tây Nguyên 3.5.1. Khái quát chung 3.5.2. Đặc điểm tài nguyên 3.5.3. Hệ thống giao thông 3.5.4. Hệ thống đô thị 3.5.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu 3.5.6. Các định hướng phát triển chính	3	0	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 50 – 51. + Đọc tài liệu [5] từ trang 96-99. + Làm bài kiểm tra định kỳ
12	Thực hành: Xây dựng các tuyến, điểm du lịch Vùng du lịch Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.	0	6	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 47 – 51. + Đọc tài liệu [5] từ trang 93-99.
13	3.6. Vùng Đông Nam Bộ	3	0	[1],	+ Đọc tài liệu [1] từ

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	3.6.1. Khái quát chung 3.6.2. Đặc điểm tài nguyên 3.6.3. Hệ thống giao thông 3.6.4. Hệ thống đô thị 3.6.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu 3.6.6. Các định hướng phát triển chính			[5]	trang 52 – 53. + Đọc tài liệu [5] từ trang 99-101.
14	3.7. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long 3.7.1. Khái quát chung 3.7.2. Đặc điểm tài nguyên 3.7.3. Hệ thống giao thông 3.7.4. Hệ thống đô thị 3.7.5. Cửa khẩu biên giới và khu kinh tế cửa khẩu 3.7.6. Các định hướng phát triển chính	3	0	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 57 – 58. + Đọc tài liệu [5] từ trang 101-102.
15	Thực hành: Xây dựng các tuyến, điểm du lịch Vùng du lịch Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.	0	4	[1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 52 – 58. + Đọc tài liệu [5] từ trang 99-102.
16	Ôn thi kết thúc học phần			[1], [5]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao. - Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [5]

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Phi Đăng Tuệ

Hoàng Đức Đoàn

Nguyễn Thị Hương Huyền

